

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 06/2022/TLST-VHNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2022 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà **Phạm Thanh H**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: số 86/63B C, phường B, quận B, Thành phố Cần Thơ.

Ông **Lê Ngọc C**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: số 91/58C C, phường A, quận B, Thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Bà Phạm Thanh H và ông Lê Ngọc C qua thời gian tìm hiểu đã tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, quận B, Thành phố Cần Thơ vào ngày 18/03/2021. Thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung và đã sống ly thân từ tháng 9/2021 đến nay. Nay cả hai nhận thấy không thể tiếp tục cuộc sống hôn nhân cùng nhau nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, không đồng ý hòa giải đoàn tụ.

[2] Về con chung: Xác định không có.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà H, ông C phải nộp lệ phí theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Phạm Thanh H và ông Lê Ngọc C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: xác định không có.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà H, ông C mỗi người phải nộp 150.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002217 ngày 10/01/2022 tại Chi cục thi hành án quận B thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận B;
- Ủy ban nhân dân P B, quận B, TPCT;
- (GCNKH số 09 ngày 18/03/2021)
- Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ;
- Lưu (Hs, Lt, Tds).

(đã ký)

Đặng Thị Huệ